

Bản án số: 06/2018/HS-ST

Ngày: 24/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thanh Hải.

Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã N huyện N xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc K - Sinh ngày: 10/01/1998 tại Nam Định;

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định. Chỗ ở: Tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1977, làm ruộng tại tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, làm ăn tự do tại thành phố H. Bố mẹ đã ly hôn năm 2003. Vợ, con: Chưa.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 14/02/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành Lệnh gọi nhập ngũ. Hình thức xử phạt là phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 14/02/2017.

Bị cáo Hoàng Quốc K bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2017 cho đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1996;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Quốc K đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định. Tháng 12/2016, Hoàng Quốc K đã đăng ký nghĩa vụ quân sự. Qua công tác sơ tuyển, khám tuyển, Hoàng Quốc K đã đủ điều kiện sức khỏe sẵn sàng nhập ngũ năm 2017. Ngày 24/01/2017, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự thị trấn L đã giao Lệnh gọi nhập ngũ số 01/QS ngày 23/01/2017 của Ban chỉ huy quân sự huyện N cho Hoàng Quốc K, yêu cầu Hoàng Quốc K đúng 07 giờ, ngày 14/02/2017 có mặt tại Sân vận động Trung tâm huyện N để nhập ngũ nhưng Hoàng Quốc K vì không muốn đi nghĩa vụ quân sự nên đã bỏ trốn, không thực hiện Lệnh gọi nhập ngũ của Ban Chỉ huy quân sự huyện N. Ngày 14/02/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Quốc K về hành vi không chấp hành Lệnh gọi nhập ngũ của Ban Chỉ huy quân sự huyện N, hình thức xử phạt là phạt tiền 1.500.000 đồng.

Thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự và chỉ tiêu giao quân năm 2018, tháng 11/2017 Hội đồng nghĩa vụ quân sự thị trấn L đã báo gọi Hoàng Quốc K sơ tuyển nghĩa vụ quân sự. Ngày 02/11/2017, Hoàng Quốc K đã tham gia sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự tại Ủy ban nhân dân thị trấn L và có đủ điều kiện để khám tuyển. Ngày 10/12/2017, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự thị trấn L đã giao Lệnh điều động khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Ban Chỉ huy quân sự huyện N cho Hoàng Quốc K, yêu cầu Hoàng Quốc K đúng 07 giờ, ngày 26/12/2017, có mặt tại Trạm y tế xã N để khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2018 nhưng Hoàng Quốc K vì không muốn đi nghĩa vụ quân sự nên không có mặt để thực hiện khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Ủy ban nhân dân thị trấn L đã lập biên bản vi phạm về việc không thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự của Hoàng Quốc K và báo cáo, chuyển hồ sơ vi phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 09/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc K về tội “Trốn tránh nghĩa vụ quân sự” theo khoản 1 Điều 259 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 259 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Hoàng Quốc K từ 03 (Ba) tháng đến 06 (Sáu) tháng tù; đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Hoàng Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Hoàng Quốc K là người có đủ điều kiện để khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Mặc dù Hoàng Quốc K đã nhận được Lệnh điều động khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Ban Chỉ huy quân sự huyện, yêu cầu đúng 07 giờ, ngày 26/12/2017, có mặt tại Trạm y tế xã N để khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2018 nhưng Hoàng Quốc K vì không muốn đi nghĩa vụ quân sự nên không có mặt để thực hiện khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Hành vi không chấp hành lệnh điều động khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Hoàng Quốc K được quy định tại khoản 8 Điều 3 Luật nghĩa vụ quân sự; khoản 8 Điều 3 Luật nghĩa vụ quân sự quy định: *“Trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự là hành vi không chấp hành lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự, lệnh gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện, di tản, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu”*.

Khoản 1 Điều 259 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: *“Người nào không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng ký nghĩa vụ quân sự, không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm”*. Đây là quy định chung cho tất cả các hành vi trốn tránh nghĩa vụ quân sự bao gồm cả hành vi không chấp hành lệnh điều động khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Trước đó, ngày 14/02/2017, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành Lệnh gọi nhập ngũ của Ban Chỉ huy quân sự huyện N, hình thức xử phạt là phạt tiền 1.500.000 đồng. Do vậy hành vi không chấp hành lệnh điều động khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn

tránh nghĩa vụ quân sự”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 259 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xem xét với tội danh và điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Hoàng Quốc K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về an ninh quốc phòng, một lĩnh vực đặc biệt quan trọng của đất nước. Thực hiện nghĩa vụ quân sự là việc bảo vệ vững chắc Tổ quốc đồng thời còn bảo vệ an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, cuộc sống bình yên cho nhân dân. Tại Điều 45 Hiến pháp năm 2013 đã quy định: “1. Bảo vệ Tổ Quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân; 2. Công dân phải thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân”; tại Điều 4 Luật nghĩa vụ quân sự cũng quy định: “Nghĩa vụ quân sự là nghĩa vụ vẻ vang của công dân phục vụ trong Quân đội nhân dân... Công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự, không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ học vấn, nghề nghiệp, nơi cư trú phải thực hiện nghĩa vụ quân sự...”. Được thực hiện nghĩa vụ quân sự là một vinh dự lớn của công dân bởi không chỉ là việc bảo vệ Tổ Quốc mà còn là tiếp nối truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta. Đất nước có được như ngày hôm nay đã không biết bao nhiêu thế hệ cha ông chúng ta phải đổ xương máu để đánh bại kẻ thù xâm lược, chống lại các thế lực thù địch. Hàng năm, vào mỗi kỳ tuyển quân, trên các phương tiện thông tin đại chúng đều tuyên truyền cho người dân biết quy định của pháp luật về thực hiện nghĩa vụ quân sự. Không phải bất cứ công dân nào cũng có đủ điều kiện để được thực hiện quyền và nghĩa vụ thiêng liêng bảo vệ Tổ quốc, bị cáo may mắn đã có đủ điều kiện để thực hiện quyền và nghĩa vụ thiêng liêng này nhưng lại không chấp hành, khi được tạo điều kiện để thực hiện lại quyền này thì bị cáo một lần nữa lại không chấp hành, điều này chứng tỏ sự coi thường pháp luật và thiếu ý thức của bị cáo. Đây cũng là bài học cảnh tỉnh thế hệ trẻ, phải chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật và phải ý thức được quyền và nghĩa vụ thiêng liêng của công dân trong việc thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Mặt khác kể từ khi bố mẹ bị cáo K ly hôn năm 2003 K được giao cho ông nội là ông Hoàng Cao B sinh năm 1955 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay. Nay vợ chồng ông B tuổi đã cao và ông B lại là thương binh loại A sức khỏe yếu do vậy K là lao động chính trong gia đình nên bị cáo K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 259; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1]. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc K phạm tội “Trốn tránh nghĩa vụ quân sự”;

[2]. Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc K 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2017.

[3]. Buộc bị cáo Hoàng Quốc K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn L;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương